

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1893 /CTHPH-TTHT

Hải Phòng, ngày 21 tháng 5 năm 2024

V/v giải đáp chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Thiết bị điện Mirae Vina

Mã số thuế: 0202012992

Địa chỉ: Lô CN8.2, Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền, xã Hoàng Động,  
huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được công văn số 0204/2024/CV-MRV đề ngày 02/4/2024 của Công ty TNHH Thiết bị điện Mirae Vina, nội dung đề nghị giải đáp về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 3 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về giải thích từ ngữ:

“4. Dự án đầu tư là tập hợp đề xuất bỏ vốn trung hạn hoặc dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định.

5. Dự án đầu tư mở rộng là dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động bằng cách mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ, giảm ô nhiễm hoặc cải thiện môi trường.

6. Dự án đầu tư mới là dự án đầu tư thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đầu tư đang hoạt động.”;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội:

- Tại khoản 1 Điều 3 quy định về hoạt động thương mại:

“1. Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.”;

- Tại Điều 178 quy định về gia công trong thương mại:

“Gia công trong thương mại là hoạt động thương mại, theo đó bên nhận gia công sử dụng một phần hoặc toàn bộ nguyên liệu, vật liệu của bên đặt gia công để thực hiện một hoặc nhiều công đoạn trong quá trình sản xuất theo yêu cầu của bên đặt gia công để hưởng thù lao.”;

Căn cứ khoản 2 Điều 19 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư trong đó quy định về đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư:



“2. Dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.”;

Căn cứ khoản 6 Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ:

“6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 16 như sau:

“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).

...”;

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 20, Thông tư số 78/2014/TT-BTC:

““3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).

Địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi quy định tại khoản này là các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh, không bao gồm các quận của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh mới được thành lập từ huyện kể từ ngày 01/01/2009; trường hợp khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với khu công nghiệp căn cứ vào vị trí thực tế của dự án đầu tư trên thực địa.

Việc xác định đô thị loại đặc biệt, loại I quy định tại khoản này thực hiện theo quy định tại Nghị định 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ quy định về phân loại đô thị và văn bản sửa đổi Nghị định này (nếu có)”;

Căn cứ Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC):

“1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“3. Không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và không áp dụng thuế suất 20% (bao gồm cả doanh nghiệp thuộc diện áp dụng thuế suất 20% theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 78/2014/TT-BTC) đối với các khoản thu nhập sau:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản (trừ thu nhập từ đầu tư kinh doanh nhà ở xã hội quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC); thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thu nhập nhận được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam.

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu, khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động khai thác khoáng sản.

c) Thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“4. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư xác định ưu đãi như sau:

...b) Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn (bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập nêu tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều này...”.

...4. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“6. Về đầu tư mở rộng

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho

thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.

Dự án đầu tư mở rộng quy định tại điểm này phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Nguyên giá tài sản cố định tăng thêm khi dự án đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động đạt tối thiểu từ 20 tỷ đồng đối với dự án đầu tư mở rộng thuộc lĩnh vực hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP hoặc từ 10 tỷ đồng đối với các dự án đầu tư mở rộng thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP.

- Tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định tăng thêm đạt tối thiểu từ 20% so với tổng nguyên giá tài sản cố định trước khi đầu tư.

- Công suất thiết kế khi đầu tư mở rộng tăng thêm tối thiểu từ 20% so với công suất thiết kế theo luận chứng kinh tế kỹ thuật trước khi đầu tư ban đầu.

Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng thì phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng được hạch toán riêng. Trường hợp doanh nghiệp không hạch toán riêng được phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại thì thu nhập từ hoạt động đầu tư mở rộng xác định theo tỷ lệ giữa nguyên giá tài sản cố định đầu tư mới đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh trên tổng nguyên giá tài sản cố định của doanh nghiệp.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại khoản này được tính từ năm dự án đầu tư mở rộng hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập; trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mở rộng thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư phát sinh doanh thu.

Trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động có đầu tư nâng cấp, thay thế, đổi mới công nghệ của dự án đang hoạt động thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP mà không đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì ưu đãi thuế thực hiện theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (nếu có).

...”;

Căn cứ quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

- Tại Phụ lục I quy định danh mục Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Tại Mục II Phụ lục II quy định nội dung Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

## “C: CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO

Chế biến, chế tạo gồm các hoạt động làm biến đổi về mặt vật lý, hoá học của vật liệu, chất liệu hoặc làm biến đổi các thành phần cấu thành của nó, để tạo ra sản phẩm mới, mặc dù không phải là tiêu chí duy nhất để định nghĩa chế biến (xem chế biến rác thải dưới đây). Vật liệu, chất liệu, hoặc các thành phần biến đổi là nguyên liệu thô từ các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, khai thác mỏ hoặc quặng cũng như các sản phẩm khác của hoạt động chế biến. Những thay đổi, đổi mới hoặc khôi phục lại hàng hóa cũng được xem là hoạt động chế biến.

...Hoạt động lắp ráp được coi là chế biến chỉ là những hoạt động lắp ráp gắn liền với quá trình tạo ra sản phẩm của ngành chế biến. Ngành này bao gồm lắp ráp các sản phẩm, bán thành phẩm của nhà máy hoặc các bộ phận cấu thành.

...2733 - 27330: Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại

Nhóm này gồm:

- Sản xuất các thiết bị dây dẫn mang điện và không mang điện bằng bất cứ vật liệu nào,

Cụ thể:

- Sản xuất thanh ray xe buýt, dây dẫn điện (trừ loại mạch chuyển);
- Sản xuất GFCI (ngắt mạch rò ngầm);
- Sản xuất kẹp đèn;
- Sản xuất cột và cuộn chống sét;
- Sản xuất bộ phận ngắt mạch cho dây dẫn điện (các công tắc ứng suất, nút bấm, lẫy khoá);
- Sản xuất ổ cắm, dây dẫn điện;
- Sản xuất hộp đựng dây điện (ví dụ mối nối, công tắc);
- Sản xuất cáp, máy móc, điện;
- Sản xuất thiết bị nối và dẫn;
- Sản xuất cực chuyển giao và mạch nối phân cứng;
- Sản xuất thiết bị dây dẫn không mang điện bằng nhựa bao gồm cáp điện nhựa, hộp đựng mối nối hai mạch điện bằng nhựa, bàn rà, máy nối cực bằng nhựa và các thiết bị tương tự.

Loại trừ:

- Sản xuất cách điện bằng thủy tinh và gốm được phân vào nhóm 23930 (Sản xuất sản phẩm gốm, sứ khác);
- Sản xuất linh kiện nối điện, đuôi đèn, công tắc được phân vào nhóm 26100 (Sản xuất linh kiện điện tử).

...”;

Căn cứ hướng dẫn tại các công văn số 4974/TCT-CS ngày 25/12/2008, công văn số 4638/TCT-CS ngày 22/10/2014 của Tổng cục Thuế;

Căn cứ công văn số 3037/CTHPPH-TTHT ngày 05/10/2022 của Cục Thuế TP Hải Phòng.

Từ các căn cứ nêu trên, Cục Thuế TP Hải Phòng hướng dẫn về mặt nguyên tắc như sau:

Công ty TNHH Thiết bị điện Mirae Vina có dự án đầu tư mới theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 22/01/2020 mã số dự án 7613839333 với mục tiêu là “sản xuất các loại dây điện cho ngành công nghiệp ô tô và điện tử”. Địa điểm thực hiện dự án: khu công nghiệp Nam Cầu Kiền, Thủy Nguyên, Hải Phòng. Ngày 14/5/2020, dự án được cấp giấy chứng nhận điều chỉnh lần thứ 01 điều chỉnh mục tiêu là sản xuất, chế tạo và lắp ráp các loại dây điện cho ngành công nghiệp ô tô và điện tử, bổ sung thêm địa điểm sản xuất thứ 02 tại Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền. Ngày 10/4/2023, dự án được cấp giấy chứng nhận điều chỉnh lần thứ 02 điều chỉnh tăng vốn đầu tư, tăng sản lượng dự án đầu tư. Ngày 24/01/2024, dự án được cấp giấy chứng nhận điều chỉnh lần thứ 03 điều chỉnh bổ sung thêm mục tiêu sửa chữa các loại dây điện cho ngành công nghiệp ô tô và điện tử, thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối hàng hóa. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư của Công ty được thực hiện như sau:

1. Đối với hoạt động sản xuất, chế tạo, lắp ráp các loại dây điện theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 22/01/2020, chứng nhận điều chỉnh lần thứ 01 ngày 14/5/2020:

Trường hợp nếu các hoạt động sản xuất, chế tạo, lắp ráp các loại dây điện có cùng một quy trình sản xuất, công nghệ và máy móc được sử dụng là công nghệ, máy móc của hoạt động sản xuất theo giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 22/01/2020 thì thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp do thực hiện dự án đầu tư mới trên địa bàn đăng ký đầu tư theo giấy chứng nhận đầu tư đăng ký lần đầu ngày 22/01/2020 được thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 3037/CTHPPH-TTHT ngày 05/10/2022 của Cục Thuế TP Hải Phòng (miễn thuế TNDN trong vòng 02 năm đầu tiên dự án có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ 04 và không được ưu đãi về thuế suất thuế TNDN). Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp do hiện dự án đầu tư trên địa bàn đăng ký đầu tư theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần thứ 01 ngày 14/5/2020 được

hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đầu tư mới theo giấy chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 22/01/2020 cho thời gian còn lại.

2. Đối với thu nhập tăng thêm do thực hiện dự án đầu tư mở rộng:

Trường hợp dự án đầu tư mở rộng của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần 2 nếu đáp ứng 1 trong 3 tiêu chí quy định tại điểm a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN.

3. Đối với thu nhập của các hoạt động sửa chữa các loại dây điện cho ngành công nghiệp ô tô và điện tử, thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối hàng hóa: Không được hưởng ưu đãi về thuế TNDN.

Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến đề Công ty TNHH Thiết bị điện Mirae Vina biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCTr V.H.Khuê;
- Phòng: NVDTPC, TTKT2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (6b).

